

CTY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI

(Thời gian: buổi sáng ngày 30 tháng 03 năm 2018)

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
<u>Nghi lễ:</u>		
8 ^h 0 – 8 ^h 30	Đón tiếp Đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu	Ban tổ chức
8 ^h 30– 8 ^h 40	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự	Ban tổ chức
8 ^h 40– 8 ^h 45	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội	Ban kiểm tra
8 ^h 45 – 8 ^h 50	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu	Ban tổ chức
<u>Nội dung:</u>		
8 ^h 50 – 9 ^h 00	-Thông qua chương trình làm việc của Đại hội -Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	Đoàn Chủ tịch
9 ^h 00 – 9 ^h 30	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 - phương hướng năm 2018. - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 – Phương hướng nhiệm vụ năm 2018	Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
9 ^h 30– 9 ^h 40	Báo cáo tài chính – DT - LN, năm 2017.	Phòng KTTC
9 ^h 40 – 9h 50	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.	Ban kiểm soát
9h 50– 10 ^h 10	Bầu bổ sung thành viên HĐQT: - Thông qua tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT - Báo cáo tóm tắt lý lịch ứng viên - Đại hội tiến hành bầu cử .	Đoàn Chủ tịch
10h10 – 10h30	Nghỉ giải lao	Ban bầu cử
10h30 – 10h35	Công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT	
10 ^h 35 – 11 ^h 10	Đại hội thảo luận và thông qua các tờ trình: 1-Kết quả SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018; 2-Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; 2-Báo cáo tài chính đã được kiểm toán; 3-Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017, kế hoạch năm 2018; 5-Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký công ty năm 2017, kế hoạch năm 2018; 6- Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2018. 7- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Nghị định 71/2017/CP 8- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 9- việc ủy quyền cho HĐQT ký kết các hợp đồng , giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.	Đoàn Chủ tịch
11 ^h 10 – 11 ^h 20	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Đoàn Thư ký
11 ^h 20 – 11 ^h 30	Bế mạc Đại hội	

BAN TỔ CHỨC

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH VỀ ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp.

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty xin trân trọng giới thiệu và thông qua số lượng, thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

I. Đoàn Chủ tịch: số lượng 03

- 1- Ông Nguyễn Cao Nhơn : Chủ tịch HĐQT
- 2- Ông Hoàng Văn Phục : Thành viên HĐQT
- 3- Bà Đỗ Thị Nga : Phó Chủ tịch HĐQT.

II. Ban Thư ký: số lượng 02

- 1- Ông Nguyễn Văn Khoa : Thư ký Công ty
- 2- Bà Trần Thị Mỹ Lệ : Trưởng phòng Tổ chức Hành chính

III- Ban Bầu cử và Kiểm phiếu: số lượng 03

- 1- Bà Nguyễn Thị Thùy Vân : Thành viên HĐQT làm trưởng ban
- 2- Bà Phạm Thị Thanh Thùy : Trưởng phòng kế toán tài chính
- 3- Bà Mai Thị Thế : Thành viên BKS

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

BAN TỔ CHỨC

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2017
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH 2018**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 có nhiệm vụ tổng kết thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2016-2020), nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời đề ra phương hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018. Thay mặt ban điều hành Công ty, Tôi xin trình bày trước đại hội báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018.

I. Đánh giá kết quả kinh doanh, tình hình tài chính và đầu tư năm 2017:

1. Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

+ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Đơn vị tính: đồng VN

S TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	So với 2016 (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	162.385.005.421	147.791.279.378	109,87
2	Các khoản giảm trừ	438.633.930	1.756.309.222	24,97
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	161.946.371.491	146.034.970.156	110,90
4	Giá vốn hàng bán	142.760.686.421	126.683.922.288	112,69
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.185.685.070	19.351.047.868	99,15
6	Doanh thu hoạt động tài chính	234.396.348	401.926.625	58,32
7	Chi phí tài chính	543.710.508	463.652.939	117,27
	Trong đó: Chi phí lãi vay	403.386.785	239.182.908	168,65
8	Chi phí bán hàng	7.223.241.529	7.981.731.620	90,50
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.477.972.240	7.167.450.281	90,38
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.175.157.141	4.140.139.652	125,00
11	Thu nhập khác	293.760.698	368.333.477	79,75
12	Chi phí khác	41.328.758	68.607.864	60,24
13	Lợi nhuận khác	252.431.940	299.725.613	84,22
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.427.589.081	4.439.865.265	122,25
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.144.639.140	923.378.724	123,96
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.282.949.941	3.516.486.541	121,80
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.157	1.771	121,80

2. Tình hình tài chính

	Năm 2017 (đồngVN)	Năm 2016 (đồngVN)	% so với cùng kỳ
Tổng tài sản doanh nghiệp	67.582.350.412	70.217.938.060	92,25
- Tài sản ngắn hạn			
Gồm: + Tiền và các khoản tương đương Tiền	1.060.526.625	1.337.240.265	79,31
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	18.192.660.254	21.297.730.535	85,42
+ Hàng tồn kho	30.706.000.474	29.675.049.286	103,47
+ Tài sản ngắn hạn khác	560.946.326	630.450.022	88,98
- Tài sản dài hạn	17.062.216.734	17.277.467.952	99,68
Gồm: + Tài sản cố định	16.710.056.040	16.764.404.496	100
+ Các khoản phải thu dài hạn	11.400.000	11.400.000	100
+ Tài sản dài hạn khác	340.760.694	445.153.276	76,55
+ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
Tổng nguồn vốn của doanh nghiệp	67.582.350.412	70.217.938.060	96,25
- Nợ phải trả			
Gồm: + Nợ ngắn hạn	36.317.014.966	39.922.619.348	90,97
+ Nợ dài hạn	271.750.000	294.750.000	92,20
- Vốn chủ sở hữu	30.993.585.445	30.000.568.712	103,31
Gồm: + Vốn chủ sở hữu	30.914.276.308	29.921.259.575	103,32
+ Nguồn kinh phí và quỹ khác	79.309.137	79.309.137	100

3. Công tác nhân sự

Trong năm sử dụng tổng số lao động là 113 người/kế hoạch 150 # 75,33%: 25 Đại học; 08 Cao đẳng; 56 Trung cấp còn lại 17 công nhân có trình độ sơ cấp, kỹ thuật và lao động khác 7 người.

4. Đầu tư trang thiết bị

Đã đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ sản xuất 1,163 tỷ đồng/kế hoạch 3 tỷ đồng, đạt 38,77%.

Chi phí đào tạo phục vụ chuyên môn: 100 triệu đồng

5. Kết quả đạt được

- Doanh thu thực hiện: 162,385 tỷ đồng/kế hoạch 180 tỷ đồng đạt 90,21% (tăng so với cùng kỳ 9,9%), trong đó doanh thu bán hàng Công ty sản xuất 84,198 tỷ đồng (tăng 14,16 % so với cùng kỳ).

+ Thuộc phục vụ hệ điều trị 14,295 tỷ so với năm 2016 là 11,191 tỷ tăng 27,74%.

+ Kim ngạch nhập khẩu 5,143 triệu USD/Kế hoạch 6 triệu USD đạt 85,72% kế hoạch do các mặt hàng thuốc thành phẩm nhập khẩu vẫn chưa được cấp lại số đăng ký.

- Giá trị sản lượng sản xuất nhập kho: 67,94 tỷ đồng/70 tỷ đạt 97,06% (so với cùng kỳ là 57,43 tỷ đồng, tăng 18,30%).

- Sản phẩm nhập kho 475,45 triệu đơn vị sản phẩm kế hoạch 355 triệu đơn vị sản phẩm đạt 133,93% (so với năm 2016 là 340 triệu đơn vị sản phẩm tăng 39,84%).

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn 27,33%/kế hoạch 26,19% đạt 104,35% (so với 2016 là 22,36% tăng 22,23%), lợi nhuận trước thuế thực hiện được 5,427 tỷ đồng/kế hoạch là 5,2 tỷ đồng (cùng kỳ năm 2016 là 4,439 tỷ đồng).

- Lao động sử dụng bình quân: 113 người/KH 150 người # 75,33%.
- Quỹ tiền lương thực hiện: 11,976 tỷ đồng/Kế hoạch 15,811 tỷ đồng # 68,88%.
- Dự kiến chi cổ tức: 15%/Kế hoạch $\geq$ 12% đạt 125%.

Để đạt được những kết quả nêu trên trong điều kiện khó khăn của năm 2017, Công ty đã rất nỗ lực trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, thực hiện tiết kiệm trong chi phí có thể để tăng lợi nhuận.

+ Trong sản xuất: - Công ty luôn lấy sản xuất làm nền tảng phát triển lâu dài, là cơ sở để mở rộng thị trường trong và ngoài tỉnh đồng thời đẩy mạnh việc nhập khẩu trực tiếp nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất thuốc thành phẩm để tăng doanh thu và tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục thực hiện chủ trương theo đuổi cùng lúc hai chiến lược xen kẽ:

- Chiến lược chi phí thấp nhằm tận dụng nguồn lực sẵn có về công nghệ, nhân công, thị trường để tạo những sản phẩm có giá thành phù hợp, phục vụ khách hàng bình dân với các thuốc thông thường, chủ yếu là hàng OTC.

- Chiến lược tập trung hóa với mục tiêu hướng đến thị trường tiềm năng của những thuốc chuyên khoa, đặc trị, có giá trị cao phục vụ trực tiếp trong các cơ sở điều trị để tham gia đấu thầu nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, chủ yếu trọng tâm vào một số mặt hàng với dạng bào chế khác biệt, giá trị cao, phục vụ đấu thầu tại các bệnh viện chuyên khoa như hỗn dịch trị bệnh tiêu hóa, phụ khoa....

- Bổ sung thiết bị hoàn thiện dây chuyền sản xuất là máy bao film công suất 150 kg/mẻ, thiết bị kiểm nghiệm, thiết bị phục vụ công tác nghiên cứu – Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có yêu cầu kỹ thuật cao, có bí quyết nhằm tăng thế cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Tập trung đẩy mạnh xúc tiến hợp tác, liên kết trong đầu tư phát triển công nghệ, mở rộng sản xuất, ưu tiên cho các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm theo đúng xu thế phát triển của ngành Dược Việt Nam tầm nhìn đến 2030.

+ Trong kinh doanh:

- Ứng dụng công nghệ thông tin với mức độ cao hơn trong quản lý hàng hóa, khách hàng, quản lý Công ty.

- Rà soát, tổ chức lại mạng lưới kinh doanh, xây dựng chính sách tiếp thị, quảng bá, xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường hầu hết các tỉnh thành trên cả nước để bán hàng sản xuất.

+ Lao động: Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu, chú trọng chính sách thu hút cán bộ có trình độ chuyên môn cao, năng lực quản lý giỏi đi đôi với việc bồi dưỡng đào tạo nguồn nhân lực hiện có tâm huyết với việc phát triển Công ty.

Ngoài các công tác cơ bản trên, Công ty luôn duy trì thực hiện triệt để áp dụng các nguyên tắc thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP-WHO), thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc (GLP), thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) và thực hành tốt nhà thuốc (GPP) trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý Công ty và nhất là nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản lý tài chính, tranh thủ vốn đầu tư và vốn kinh doanh của đối tác.

- Trong tổ chức lãnh đạo điều hành: Bộ máy lãnh đạo điều hành luôn được củng cố, cập nhật kiến thức quản lý, chuyên môn. Điều kiện làm việc tốt, an toàn vệ sinh lao động – Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách Nhà nước đối với người lao động

– Thu nhập bình quân của người lao động được tăng hơn từ 7,4 triệu đồng năm 2016 lên 8,8 triệu năm 2017(tăng 18,92%).

Trong năm qua với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thuốc phục vụ phòng và chữa bệnh cho nhân dân, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về vốn lưu động, thị trường thì cạnh tranh khốc liệt nhất là thị trường trong Tỉnh và tình hình số đăng ký lưu hành thuốc của Công ty hết hiệu lực lưu hành đồng loạt, đăng ký thuốc theo quy định mới có nhiều khó khăn, quan trọng nhất là Luật Dược có hiệu lực thi hành từ 01/7/2017 có nhiều quy định bổ sung sửa đổi ngày càng chặt chẽ hơn. Ban Tổng Giám đốc Công ty bám sát quy định pháp luật, quy chế chuyên môn của ngành, tìm nhiều giải pháp để lãnh đạo điều hành Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nhiệm vụ chính trị của Công ty trong năm. Ngoài việc cố gắng giữ ổn định thị trường và khách hàng truyền thống, Công ty đã chọn thêm giải pháp: Nhập khẩu trực tiếp nguyên liệu sản xuất thuốc để kinh doanh. Công ty đã tận dụng tốt uy tín Công ty, mối quan hệ với các Công ty Dược khác, với khách hàng và đặc biệt là tận dụng nguồn vốn đối tác trong và ngoài nước để khai thác thị trường. Trọng điểm trong năm là tái xét GDP cho chi nhánh tràng Bom và xét mới cho Chi nhánh Long Thành, với sự nỗ lực rất cao của tập thể cán bộ, người lao động Công ty đã hoàn thành việc xét cho 2 chi nhánh và đã được Giấy chứng nhận GDP.

Năm 2017 còn một số kết quả chưa đạt yêu cầu do gặp phải những khó khăn

- Hệ thống mạng lưới kinh doanh của Công ty bị giảm doanh thu do môi trường kinh doanh chưa hoàn thiện, thiếu sự minh bạch.

- Đấu thầu thuốc tập trung với giá trúng thầu thấp gây khó khăn cho những nhà sản xuất nhỏ như Công ty, việc trúng thầu nhiều nhóm thuốc với số lượng theo kế hoạch nhưng sử dụng chỉ một nhóm, bên cạnh đó các bệnh viện thanh toán nợ chậm, những quy định riêng của cơ quan BHYT sau khi hợp đồng đấu thầu đã ký về chỉ định điều trị, về giá trúng thầu phổ biến, xuất toán các toa thuốc,...gây khó khăn cho thực hiện hợp đồng thầu và ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

- Phần lớn máy móc thiết bị đã cũ, thường bị hư hỏng làm ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất, không đáp ứng kịp nhu cầu kinh doanh.

- Bộ Y tế ban hành các quy định về tiêu chuẩn chất lượng thuốc và điều kiện sản xuất, kiểm nghiệm, kinh doanh thuốc ngày càng chặt chẽ trong Luật Dược mới và các Văn bản hướng dẫn theo hướng hội nhập làm tăng chi phí về quản lý, chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thuốc.

- Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty còn rất nhiều hạn chế, thiếu cán bộ có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng quản lý giỏi, khả năng nghiên cứu chuyên sâu.

- Lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật mới ra trường trong giai đoạn tìm công việc phù hợp, do vậy thường xuyên biến động làm ảnh hưởng không nhỏ đến kinh nghiệm chuyên môn, ổn định hoạt động và lợi nhuận của Công ty. Việc tuyển dụng lao động chuyên môn khó khăn do môi trường làm việc hạn chế, khả năng phát triển nghề nghiệp không như kỳ vọng và những định hướng chung của doanh nghiệp chưa rõ ràng, ổn định.

- Vốn lưu động chủ yếu là vốn vay nên chi phí tài chính tăng làm giảm lợi nhuận và ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động Công ty.

Tóm lại, trong năm 2017 Công ty đã rất cố gắng thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện nhiều khó khăn với công nghệ lạc hậu, cạnh tranh thị trường nhưng đã đạt được kết quả đáng khích lệ, những chỉ tiêu quan trọng như lợi nhuận, chi cổ tức, nộp ngân sách và thu nhập của người lao động đều đạt và vượt yêu cầu.

II- Phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018

Năm 2018 tình hình kinh tế xã hội trong nước cũng như thế giới có nhiều chuyển biến tích cực, đang từng bước hồi phục. Nhà nước đang tìm các giải pháp tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển nhất là ngành y tế, là những động lực thúc đẩy cho ngành sản xuất dược phẩm trong nước được ổn định và phát triển.

Tuy nhiên khó khăn thách thức vẫn còn rất nhiều, cụ thể:

- Nhiều mặt hàng hết hiệu lực số đăng ký không tiếp tục được gia hạn do quy định về dạng phối hợp được chất, công thức gốc, thu hẹp chỉ định điều trị, không có dây chuyền sản xuất phù hợp..., việc được cấp lại số đăng ký còn chậm. Thuốc đăng ký mới chậm thẩm định do những lý do từ chủ quan của cơ quan quản lý như thiếu chuyên gia đọc hồ sơ, dự án Đăng ký thuốc online cấp độ 4 phá sản, nhiều mặt hàng đăng ký mới theo cách trực tuyến đã 2 năm không được thẩm định phải làm hồ sơ lại theo hình thức nộp bản cứng truyền thống.

- Những quy định chặt chẽ của Bộ Y tế về quy trình nghiên cứu, thực nghiệm làm cho việc đăng ký thuốc ngày càng khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ tới việc lập và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong dài hạn.

- Các văn bản dưới luật và thông tư hướng dẫn thi hành Luật Dược mới ban hành về sản xuất thuốc, quản lý dược chất kiểm soát đặc biệt, về kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc, về các điều kiện kinh doanh mới ngày càng chặt chẽ, khó khăn và tăng chi phí sản xuất kinh doanh.

- Thông tư đấu thầu thuốc, đăng ký thuốc, kinh doanh thuốc và nguyên liệu làm thuốc có nhiều thay đổi so với Luật Dược cũ làm gia tăng chi phí hoạt động, giảm cơ hội kinh doanh.

- Giá nguyên liệu biến động tăng từ cuối 2017 ở tất cả các nguồn cung chủ yếu do chính sách đánh thuế môi trường của các chính phủ sản xuất nguyên liệu nên nhà sản xuất giảm sản lượng, tăng chi phí kiểm soát và xử lý môi trường làm giá tăng rất nhiều. Những yếu tố này ảnh hưởng đến giá thành sản xuất làm giảm tính cạnh tranh trên thị trường. Việc giá trúng thầu thuốc ngày càng giảm của các công ty lớn đang là thách thức không nhỏ đe dọa đến sự tồn tại và phát triển của những đơn vị sản xuất nhỏ trong đó có Công ty.

- Các quy định mới về lương, bảo hiểm xã hội... làm tăng chi phí không nhỏ, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Việc Công ty mẹ Donafoods có kế hoạch thoái vốn Donaipharm, vừa là cơ hội để phát triển song cũng không ít khó khăn trong định hướng lãnh đạo, quản lý và điều hành hoạt động và chiến lược phát triển sản phẩm của Công ty nhất là công tác tuyển dụng, đăng ký sản phẩm mới. Một bộ phận người lao động không yên tâm làm việc lo lắng khi có chủ trương dời nhà máy đi xa.

Phát huy kết quả đạt được của năm 2017, khắc phục những khó khăn trước mắt với mục tiêu xây dựng Công ty luôn hoạt động ổn định và từng bước phát triển. Công ty đề ra chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 cụ thể như sau

- Doanh thu 200 tỷ đồng,

- Trong đó: + Doanh thu kinh doanh 100 tỷ đồng;
+ Doanh thu hàng Công ty sản xuất 100 tỷ đồng.
- Giá trị tổng sản lượng nhập kho 80 tỷ đồng;
 - Nộp ngân sách Nhà nước 2,685 tỷ đồng;
 - Lợi nhuận trước thuế 6 tỷ đồng;
 - Số đơn vị sản phẩm sản xuất 397 triệu;
 - Kim ngạch nhập khẩu 6 triệu USD.
 - Đầu tư xây dựng cơ bản: 3 tỷ đồng (Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sẽ rà soát và cụ thể hóa danh mục thiết bị đầu tư phù hợp).
 - Chia cổ tức năm 2018: $\geq 12\%$.

2. Các giải pháp chủ yếu để thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018

Tiếp tục duy trì và phát huy những thuận lợi để đạt kết quả tốt, Công ty cũng cần triển khai một số giải pháp cơ bản nhằm thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch được giao, cụ thể:

a) Về sản xuất

- Thực hiện việc lập hồ sơ đăng ký lại, duy trì hiệu lực số đăng ký, đăng ký mới thuốc sản xuất theo quy định mới. Đăng ký bổ sung đa dạng nguồn cung cấp nguyên liệu, chuẩn hóa các tiêu chuẩn và đánh giá nhà cung cấp nhằm tránh lệ thuộc trong cung ứng nguyên phụ liệu.

- Đào tạo, tuyển dụng nhân sự có chuyên môn, cập nhật kịp thời các hướng dẫn của Bộ Y tế về đăng ký thuốc nhằm hoàn thiện công tác nghiên cứu phát triển theo quy định mới.

- Tích cực triển khai kế hoạch sản xuất trên cơ sở những mặt hàng đã có số đăng ký, rà soát để chuẩn hóa quy trình, tối ưu hóa công thức, hạn chế các nhược điểm để tăng tính cạnh tranh.

- Tìm kiếm đối tác chuyển giao công nghệ, kỹ thuật, nhượng quyền sản xuất để phát triển những mặt hàng mới có yêu cầu kỹ thuật cao, nhu cầu sử dụng nhiều và có thể tham gia đấu thầu cung ứng cho hệ điều trị trên cơ sở phù hợp với điều kiện quản lý, năng lực về vốn, năng lực và thương hiệu của đối tác, xu thế thị trường và thị hiếu sử dụng thuốc điều trị của các thầy thuốc, từ đó tạo sự hợp tác với các đối tác tin cậy và định hướng đầu tư thích hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát để điều chỉnh định mức lao động, tăng năng suất lao động, định mức tiêu hao vật tư, thực hành tiết kiệm trong sản xuất về nguyên phụ liệu, bao bì, điện nước, chi phí... để giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh, tăng thu nhập cho người lao động nhằm thu hút lao động có chuyên môn cao, tay nghề giỏi về làm việc tại công ty.

- Bổ sung thiết bị sản xuất, kiểm tra chất lượng, nghiên cứu phát triển... để phát triển sản phẩm mới, phục vụ sản xuất kịp thời, nâng cao công tác quản lý chất lượng, đáp ứng yêu cầu chuyên môn và nhu cầu thị trường. Đặc biệt đầu tư gấp máy công tác thay thế các máy cũ đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

b) Về kinh doanh, thị trường

- Rà soát lại chính sách bán hàng, xây dựng chương trình khuyến mãi phù hợp, có tính hấp dẫn để mở rộng thị trường trong và ngoài tỉnh.

- Tiếp tục duy trì phương thức kinh doanh tại các Chi nhánh, tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động kịp thời, điều chỉnh kế hoạch, các định mức nhằm khai thác tối đa nhu cầu thị trường và đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Tìm kiếm thêm đối tác sản xuất để đầu tư đăng ký sản phẩm mới đối với những mặt hàng Công ty có năng lực sản xuất và có tiềm năng kinh doanh để khai thác tối đa công suất nhà máy.

- Tích cực khai thác việc nhập khẩu thành phẩm, nguyên liệu để kinh doanh và phục vụ cho sản xuất.

Đặc biệt, tập trung tối đa cho công tác đấu thầu cung ứng thuốc cho các đơn vị điều trị nhất là đấu thầu thuốc trong Tỉnh, tăng cường chào thầu cho các nhà phân phối ngoài tỉnh trên cơ sở nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng tốt nhu cầu đặt hàng, linh hoạt trong quản lý công nợ và chính sách giá sản phẩm, cơ cấu bệnh và xu hướng sử dụng thuốc của từng vùng, từng địa phương.

c) Về nguồn vốn

- Quản lý, bảo tồn sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu đúng quy định có hiệu quả.

- Khai thác linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn tín dụng thương mại và tín dụng ngân hàng để phục vụ sản xuất kinh doanh.

d) Về tổ chức, quản lý điều hành

- Tuân thủ triệt để quy định pháp luật về quản lý vốn, quản lý chuyên môn, lao động.

- Rà soát lực lượng lao động hiện có của các bộ phận để bố trí sắp xếp hợp lý, bổ sung nhân sự cho các bộ phận còn thiếu để đảm bảo thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của cơ sở.

- Tổ chức huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho lực lượng lao động đáp ứng tốt yêu cầu công việc. Tăng cường trách nhiệm của cán bộ chủ chốt các bộ phận trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Rà soát và thực hiện quy hoạch cán bộ theo quy định. Sắp xếp bộ máy tổ chức phù hợp yêu cầu thực tế.

e) Công tác kiểm tra, giám sát

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy lao động, Quy chế nội bộ Công ty, An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định khác của Công ty.

Trên cơ sở phương hướng năm 2018, Ban điều hành Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai sẽ cố gắng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông giao năm 2018.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Thị Nga

Đồng Nai ngày 28 tháng 02 năm 2018

DỰ THẢO BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017

Kính gửi : Các Cổ đông Công Ty Cổ Phần Dược Đồng Nai

Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Dược Đồng Nai đã họp đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả hoạt động tài chính và quyết định chi trả cổ tức năm 2017 bao gồm các nội dung sau:

I/ Doanh thu - Chi phí - Lợi nhuận:

ĐV Tính : Đồng

1. Tổng doanh thu	161.946.371.491
2. Tổng chi phí	156.518.782.410
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	5.427.589.081
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	4.282.949.941

II/ Phân phối lợi nhuận:

1. Lợi nhuận năm 2016 chuyển sang	475.723.508
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2017	4.282.949.941
3. Trích quỹ Công ty 25%	1.070.737.485
Trong đó: - Quỹ đầu tư phát triển : 10%	428.294.994
- Quỹ khen thưởng : 5%	214.147.497
- Quỹ phúc lợi : 10%	428.294.994
4. Lợi nhuận còn lại sau khi trích 3 quỹ (4 = 2-3)	3.212.212.456
5. Tổng số lợi nhuận để chia cổ tức (5 = 4 +1)	3.687.935.964
Dự kiến chi cổ tức 2017 (1.500 đ/1 cổ phần = 15%)	2.978.170.500
+ Cổ đông Donafoods (= 1.012.605 CP x 1.500 đ/1 CP)	1.518.907.500
+ Cổ đông khác (= 972.842 CP x 1.500 đ/1 CP)	1.459.263.000
6. Thưởng phần lợi nhuận vượt kế hoạch 10% năm 2016+2017	46.745.435
Năm 2016: Lợi nhuận vượt (4.439.865.265 - 4.200.000.000 = 239.865.265)	23.986.527
Năm 2017: Lợi nhuận vượt (5.427.589.081 - 5.200.000.000 = 227.589.081)	22.758.908
7. Lợi nhuận còn lại	663.020.029

III/ Giá trị vốn cổ phần có đến cuối kỳ:

1. Tổng giá trị vốn cổ phần có đến cuối kỳ (31/12/2017)	26.566.732.280
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu.	19.854.470.000
- Thặng dư vốn cổ phần	
- Vốn khác của chủ sở hữu	2.917.157.439
- Cổ phiếu ngân quỹ	
- Quỹ đầu tư phát triển.	3.795.104.841
2. Giá trị kế toán một cổ phần	13.381
3. Giá trị tăng thêm so với mệnh giá một cổ phần.	3.381

Ghi chú: Số liệu ở trên được tạm tính trong năm 2017 đã được kiểm toán, nhưng chưa được quyết toán thuế**Tổng Giám Đốc***Đỗ Thị Nga*

Đồng Nai, ngày 30 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017:

I. Tình hình chung:

Ngành dược toàn cầu đang bước vào giai đoạn bão hòa tăng trưởng ở mức thấp và có xu hướng chậm lại, tăng trưởng bình quân 7,25%/năm trong giai đoạn 2000 – 2014, thậm chí tăng trưởng âm 0,24% trong 3 năm gần đây. Nguyên nhân chính đến từ sự tăng trưởng chậm lại của các thị trường các nước phát triển như mỹ, Châu Âu, Nhật Bản là các thị trường chiếm tỷ trọng lớn, hơn 63% tổng trị giá tiêu thụ toàn cầu.

Việt Nam là một trong 22 nước sản xuất Dược đang phát triển có tốc độ tăng trưởng ngành cao, mức tăng trưởng bình quân của nhóm trong giai đoạn 2015 – 2020 là 8,4%/năm; mức tiêu thụ bình quân đầu người thấp bằng ¼ của các nước phát triển. Ngành Việt Nam có mức tăng trưởng giai đoạn 2015 – 2020 khoảng 9,6%/năm, tới năm 2020 tiêu thụ thuốc bình quân đầu người khoảng 50 USD/năm, tiềm năng phát triển là rất lớn.

Hiện nay xu hướng toàn cầu hóa và dịch chuyển sản xuất sang các “công xưởng Dược phẩm mới” như Việt Nam, Indonesia ,... khiến việc nâng cấp lên các tiêu chuẩn sản xuất thuốc quốc tế như EU-GMP, PIC-GMP là yêu cầu sống còn đối với các doanh nghiệp dược Việt Nam và là xu hướng tất yếu để tồn tại và phát triển trong cả 2 kênh OTC và ETC. Ưu thế chủ đạo đến từ việc sản xuất dược phẩm theo các quốc tế như EU-GMP, PIC-GMP tại Việt Nam đang có chi phí khó cạnh tranh, rẻ hơn Trung Quốc 20%, Ấn Độ 30%, Nhật Bản 40%. Tuy nhiên ngành Dược Việt Nam đang đứng trước nhiều rủi ro lớn như: Môi trường pháp lý chưa ổn định, năng lực của cơ quan quản lý chưa theo kịp nhu cầu thị trường cả về số lượng và chất lượng. Ngoài ra còn đến từ việc phụ thuộc hoàn toàn vào nguyên liệu hóa dược nhập khẩu để sản xuất, cũng như khả năng bị thâm tóm bởi các tập đoàn dược phẩm nước ngoài để thâm nhập vào thị trường Việt Nam.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện đạt kết quả kinh doanh như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	Tỷ đồng	180	162.38	90.21
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5.200	5.427	104.36
Cổ tức	%	>12	Dự kiến 15	125,00

Đánh giá chung về việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh:

- Doanh thu: chỉ đạt 90,21% kế hoạch, tuy nhiên có tăng trưởng so với năm 2016 và tập trung chủ yếu vào nhóm hàng do Công ty sản xuất.
- Lợi nhuận trước thuế: Hoàn thành vượt kế hoạch 4,36% kế hoạch do Công ty tiết kiệm triệt để các khoản chi phí và nguồn lợi nhuận mang về do tăng trưởng hàng sản xuất;
- Đầu tư phát triển: đã tiến hành theo phương án đã thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2016, tuy nhiên còn chậm so với yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tài chính: Công sử dụng nguồn vốn chủ yếu là vốn vay nên chi phí tài chính tăng làm giảm lợi nhuận và ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

I. Nhân sự Hội đồng quản trị

Đến thời điểm đại hội, HĐQT Công ty hiện có 4/5 thành viên:

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| 1. Ông Nguyễn Cao Nhơn | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Bà Đỗ Thị Nga | Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Hoàng Văn Phục | Thành viên HĐQT |
| 4. Bà Nguyễn Thị Thùy Vân | Thành viên HĐQT |

Trong đó, 01 thành viên là Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, vì lý do cá nhân, đã có đơn xin từ nhiệm tại kỳ họp lần thứ 8 nhiệm kỳ III ngày 17 tháng 11 năm 2017.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT Công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã có 5 cuộc họp, ban hành 05 nghị quyết. Tất cả các nội dung thảo luận bao gồm nhiều lĩnh vực đều thuộc thẩm quyền của HĐQT, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và có sự hiện diện của Trưởng ban kiểm soát, tất cả các phiên họp đều thể hiện nhất trí 100% của các thành viên HĐQT, các quyết định dựa trên Nghị quyết của HĐQT đã mang lại hiệu quả cho hoạt động của Công ty.

III. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Trong năm qua các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định đúng chiến lược phát triển của Công ty. Năm 2017 HĐQT đã rà soát lại toàn bộ việc bố trí cán bộ cho từng vị trí cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, có đề ra kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trong từng giai đoạn.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT. Do vậy các nội dung nghị quyết, văn bản của HĐQT đều được Ban điều hành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Trong năm 2017, HĐQT đã ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng tín dụng, thế chấp tài sản, các hồ sơ vay vốn với ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam chi nhánh Đồng Nai (Vietcombank Đồng Nai) với hạn mức tín dụng là 16 tỷ đồng. Quyết định tiếp tục thế chấp các tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai để đảm bảo cho hạn mức tín dụng trên.

HĐQT giao cho Ban điều hành tập trung mọi điều kiện và nguồn lực hoàn thành việc xét GDP 2 chi nhánh Trảng Bom và Long Thành trong năm 2017 và kết quả đạt được theo đúng mục tiêu đề ra.

HĐQT đã định hướng Ban điều hành xây dựng và thông qua kế hoạch SXKD, kế hoạch tài chính năm 2017, bàn các giải pháp thực hiện lấy sản xuất làm trụ cột chính, ưu tiên giữ vững và phát triển thị phần trong và ngoài tỉnh.

IV. Công tác quản trị công ty:

- Công bố thông tin: Việc công bố thông tin trong thời gian qua được thực hiện tốt, đảm bảo đúng quy định tại thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 01/01/2016 của Bộ Tài chính đối với công ty đại chúng chưa niêm yết.

- Phát triển nguồn nhân lực: Năm 2017 HĐQT đã rà soát lại toàn bộ việc bố trí cán bộ cho từng vị trí cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, có đề ra kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trong từng giai đoạn, trong năm Công ty đã tuyển dụng được 21 lao động, trong đó: Ds đại học 02, DS trung học 15, được tá và lao động phổ thông 05.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát: Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT. Do vậy các nội dung nghị quyết, văn bản của HĐQT đều được Ban điều hành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Tăng vốn điều lệ: HĐQT đã giao cho ban điều hành chọn đơn vị tư vấn và tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, tới nay Công ty đã chọn công ty FPTTS làm đơn vị tư vấn phát hành đang tiến hành lập hồ sơ gửi UBCK Nhà nước chấp thuận.

Một số khó khăn tồn tại:

1. Việc tìm kiếm đối tác để liên doanh, liên kết đầu tư cho sản xuất còn nhiều hạn chế.

2. Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ chưa hoàn tất trong năm do nhiều nguyên nhân khách quan trong đó có việc tìm kiếm và chọn lựa nhà tư vấn vì số vốn phát hành thêm ít khoảng 10 tỷ đồng nhưng mức phí tư vấn cao, việc quyết định chọn đơn vị tư vấn có uy tín với mức phí phù hợp mất rất nhiều thời gian;

3. Việc đầu tư trang thiết bị cho sản xuất, kiểm nghiệm còn chậm so với yêu cầu thực tế do khó khăn về tài chính do chưa phát hành được cổ phiếu;

4. Nghiên cứu phương án chuyển đổi công năng khu đất trụ sở Công ty hiện nay đang tiến hành nhưng tiến độ còn chậm chưa chọn được phương án khả thi nhất;

5. Nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn ngày càng thiếu, tầm nhìn chưa đáp ứng được yêu cầu so với quy mô và định hướng phát triển Công ty trong nhiệm kỳ, chưa có chính sách phù hợp để thu hút nguồn nhân lực trẻ có năng lực và phẩm chất để đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty lâu dài.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018:

I. Các mục tiêu chủ yếu:

- Doanh thu: 200 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 6 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 12% (1.200đ/CP)

II. Các giải pháp:

1. Sản xuất kinh doanh: Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, chỉ đạo Ban điều hành củng cố và phát triển thị trường trong tỉnh nhất là đối với các sản phẩm do Công ty sản xuất, tiếp tục phát triển thị trường ngoài tỉnh, đẩy mạnh công tác đấu thầu thuốc, tăng tỷ trọng doanh thu hàng Công ty sản xuất trong tổng doanh thu chung của Công ty. Xây dựng và hoàn thiện chính sách bán hàng phù hợp, phát triển hệ thống bán hàng và mạng lưới phân phối theo hướng chuyên nghiệp.

2. Đầu tư phát triển:

Tiếp tục đầu tư một số máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, nghiên cứu, kiểm tra chất lượng, cải tiến quy trình quản lý sản xuất đẩy mạnh quy mô và hiệu quả của nhà máy hiện có. Tìm kiếm đối tác phù hợp, đáp ứng yêu cầu về năng lực sản xuất và kinh doanh để triển khai hợp tác, liên doanh nhằm tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tăng cường nghiên cứu mặt hàng mới và đẩy mạnh công tác đăng ký sản phẩm, đăng ký lại để đáp ứng yêu cầu sản xuất và kinh doanh.

Thực hiện việc chuyển đổi công năng khu vực đất văn phòng công ty, tìm kiếm đối tác để khai thác có hiệu quả cao nhất làm tiền đề cho việc xây dựng nhà máy mới có quy mô và tầm cỡ phù hợp với giai đoạn hiện nay.

3. Tài chính:

Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp, sát thực tế đảm bảo cho khâu sản xuất, kinh doanh đủ vốn hoạt động. Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng có hiệu quả và minh bạch nguồn vốn thu được do đợt phát hành tăng vốn điều lệ;

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đối với các quầy, các đơn vị trực thuộc đảm bảo quay vòng vốn nhanh.

4. Quản trị công ty:

- Nghiên cứu chuyển đổi công năng khu đất trụ sở Công ty hiện nay;
- Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành. Tiếp tục hoàn thiện Quy chế hoạt động của HĐQT và hệ thống văn bản nội bộ.

- Tập trung xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao, ưu tiên cho các dược sĩ đại học, trong năm 2018 tuyển dụng từ 3 tới 5 dược sĩ bố trí cho các khâu quan trọng đang thiếu như: NCPT, đảm bảo chất lượng, đào tạo lực lượng lao động hiện có ngày càng đáp ứng tốt hơn cho hoạt động SXKD.

- Tăng cường công tác giám sát nhất là giám sát chiều sâu theo chuyên đề, theo các dự án cụ thể. Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

VI. ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT LUẬN

Trong năm qua Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để triển khai thực hiện một số chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập cho người lao động và đã hoàn thành cơ bản kế hoạch đã đề ra trong bối cảnh nền kinh tế trong nước còn gặp nhiều khó khăn. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên và nghiêm túc, kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT đều phát huy được tính chủ động, tích cực trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, tuy nhiên do điều kiện khách quan nên chưa thực hiện được 100% công việc như nội dung nghị quyết Đại hội, kính mong quý vị cổ đông tham dự Đại hội có những ý kiến đóng góp vào báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2018.

Trân trọng kính chào

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

**BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 09/12/2005 và được chỉnh sửa Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2016-2020) ngày 18/5/2016;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/04/2017 của Công ty CP Dược Đồng Nai; Căn cứ Quy định chức năng nhiệm vụ và quy chế làm việc của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai nhiệm kỳ III;

Thành phần BKS gồm 03 người:

- | | |
|------------------------------|----------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền | - Trưởng ban kiểm soát |
| 2. Bà Trần Thị Mỹ Lệ | - Thành viên ban kiểm soát |
| 3. Bà Mai Thị Thế | - Thành viên ban kiểm soát |

I. Hoạt động của ban kiểm soát:

Trong năm qua trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Hàng quý, Ban kiểm soát họp định kỳ, đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.
- Tham gia các kỳ họp Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, điều lệ, quy chế Công ty.

II. Kiểm soát công tác tổ chức quản trị điều hành Công ty:

1. Về lao động

Tổng số lao động đầu năm 2017: 112 lao động, trong đó có 72 lao động nữ. Trong năm 2017, tăng 21 lao động; giảm 21 lao động gồm 05 người nghỉ hưởng chế độ trợ cấp thôi việc, 16 người không ký lại hợp đồng. Số lao động đến 31/12/2017: 112 lao động, trong đó có 74 lao động nữ. Lao động bình quân năm 2017: 113 người.

Công ty đã tiến hành Hội nghị người lao động vào ngày 31/3/2017 và ký thỏa ước lao động tập thể năm 2017, đăng ký với Sở Lao động - TB&XH tỉnh Đồng Nai; Ban hành Nội quy lao động năm 2017 (Sở Lao động - Thương binh và xã hội có Thông báo số 997/LĐTBXH ngày 12/4/2017 về việc đăng ký nội quy lao động).

2. Về cổ đông

Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Công ty CP Dược Đồng Nai, Mã chứng khoán: DPP do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, chi nhánh TPHCM lập số 775/2017-DPP/VSD-ĐK, ngày đăng ký cuối cùng: 31/5/2017. Số lượng cổ đông là 145; Số lượng cổ phiếu lưu hành: 1.985.447 CP, trong đó đã lưu ký: 667.270 CP, chưa lưu ký: 1.318.177 CP;

Đến 31/12/2017 cổ phần Công ty Donafoods nắm giữ: 1.012.605 CP chiếm 51%; người lao động: 228.837 chiếm 11,53%, cổ đông ngoài: 744.005 CP chiếm 37,47%.

4. Về công tác quản trị và điều hành

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm Quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

- Năm 2017 mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên HĐQT và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời đưa ra những kế hoạch và quyết định, thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2017, đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động.

- Công ty đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/4/2017. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017: Doanh thu 180 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế: 5,2 tỷ đồng, tỷ lệ cổ tức năm 2016 $\geq 12\%$ /VDL.

- Trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp theo điều lệ và Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT đều được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở biên bản Đại hội đồng cổ đông và biên bản họp của HĐQT.

Nghị quyết	Nội dung	Ghi chú
Ngày 7.3.2017 05/NQ.HĐQT	- Thông qua báo cáo sản xuất kinh doanh 2016 - Xây dựng kế hoạch 2017 - Chuẩn bị nội dung Đại hội đồng cổ đông 2017 - Xem xét đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Trọng Trí (TVHĐQT) - Xem xét điều chỉnh lương 2017 của Ban điều hành	Đã thực hiện Đã thực hiện Đã thực hiện Đã thực hiện Đã thực hiện
Ngày 20.4.2017	- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 ngày 20.4.2017	Đã thực hiện
Ngày 25.5.2017 06/ NQ.HĐQT	- Thông qua vốn vay ngân hàng TMCP ngoại thương Đồng Nai	Đã thực hiện

Ngày 31.7.2017 07/NQHDQT	- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017,	Đã thực hiện
	- Phương hướng sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2017	Đang thực hiện
	- Phân công nhiệm vụ cho thành viên HĐQT mới: bà Nguyễn Thị Thùy Vân	Đã thực hiện
	- Triển khai việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	Đang thực hiện
	- Xem xét việc đầu tư thiết bị sản xuất	Đang thực hiện
	- Chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2017	Đã thực hiện
Ngày 17.11.2017 08/NQHDQT	- Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2017	Đã thực hiện
	- Dự kiến kế hoạch SXKD 2018	Đang thực hiện
	- Chấp hành quy định pháp luật đặc biệt là quy định trong lĩnh vực Dược	Đang thực hiện
	- Kế hoạch xét GDP chi nhánh Long Thành	Đã thực hiện
	- Đầu tư máy móc thiết bị phục vụ SXKD	Đang thực hiện
	- Chọn Công ty FPTTS tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ	Đang thực hiện
	- Chủ tịch HĐQT, Ban điều hành ký kết các phụ lục hợp đồng thuê đất	Đang thực hiện
	- Xem xét đơn từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Ngọc Dung (TVHDQT)	Đang thực hiện

- Trong quý 1 năm 2018, Hội đồng quản trị họp thông qua kết quả SXKD năm 2017 và chuẩn bị nội dung cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

II. Kết quả và hiệu quả kinh doanh:

1. Kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2017

- Công ty lập Báo cáo tài chính năm 2017 theo quy định, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận là tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;

- Ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty là phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình báo cáo tài chính.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

a/Tình hình Tài sản cố định và nguồn vốn chủ sở hữu:

- Tình hình tăng giảm TSCĐ:

+ Nguyên giá TSCĐ hữu hình đầu năm 2017: **40.141** triệu đồng, trong đó: Giá trị còn lại TSCĐHH: **16.764** triệu đồng.

Nguyên giá TSCĐ tăng: 1.602 triệu đồng, do mua mới phần mềm quản lý bán hàng, kho, kế toán: 340 triệu đồng; máy bao phim GBS-150: 1.194 triệu đồng; máy xay keo JM-LB80: 68 triệu đồng.

Nguyên giá TSCĐ hữu hình đến ngày 31/12/2017: **41.743** triệu đồng, trong đó: Giá trị còn lại TSCĐ **16.710** triệu đồng;

Nguyên giá TSCĐ đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng **8.245** triệu đồng.

+ Trích khấu hao trong năm: 1.656 triệu đồng. Hao mòn lũy kế đến ngày 31/12/2017: **25.033** triệu đồng.

- Nguồn vốn chủ sở hữu

Vốn Điều lệ: 19.854,47 triệu đồng (tương đương 1.985.447 CP)

+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu là 19.854,47 triệu đồng

+ Vốn khác của chủ sở hữu: 2.917 triệu đồng

+ Quỹ Đầu tư phát triển: 3.367 triệu đồng

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: 351 triệu đồng

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2017: 4.7569 triệu đồng, trong đó lợi nhuận năm nay: 4.283 triệu đồng, lợi nhuận chưa phân phối kỳ trước: 476 triệu đồng.

Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển: 10%

- Quỹ phúc lợi: 10%

- Quỹ khen thưởng: 5%

- Lợi nhuận để chia cổ tức: 15%

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau: 475 triệu đồng

+ Giá trị sổ sách một cổ phiếu đến ngày 31/12/2017: 3.381 đồng

a) Kết quả kinh doanh năm 2017 thể hiện qua một số chỉ tiêu sau:

* Doanh thu:

- Doanh thu bán hàng: 162.385 triệu đồng trong đó hàng bán bị trả lại 439 triệu đồng.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 161.946 triệu đồng, đạt 89,97% so với kế hoạch năm 2017 (180.000 tr.đồng), tăng 10,9% so cùng kỳ (146.035 triệu đồng).

Trong đó doanh thu bán hàng kinh doanh: 77.489 triệu đồng, chiếm 47,7% tổng doanh thu, đạt 77,49% so kế hoạch (100.000 triệu đồng), tăng 6,75 so cùng kỳ (72.261 triệu đồng); Doanh thu bán hàng sản xuất: 83.279 triệu đồng, chiếm 49,8% tổng doanh thu, đạt 104% so kế hoạch (80.000 tr.đồng), tăng 12,6% so cùng kỳ (72.708 tr.đồng). Doanh thu ủy thác nhập khẩu: 701 triệu đồng, tăng 5,7 so cùng kỳ (661 triệu đồng). Doanh thu cung cấp dịch vụ cho thuê nhà : 590 triệu đồng tăng 46% so cùng kỳ (404 triệu đồng)

Thu nhập khác 294 triệu đồng, trong đó thu nhập chủ yếu là các khoản: thu tiền đào tạo được sĩ sau khi đi học về nhưng không công tác tại Công ty theo như cam kết, thu tiền chiết khấu của Công ty Hisamitsu VN, tiền hỗ trợ của Công ty Cửu long (Bán nang),....

* **Quản lý hạch toán chi phí:**

+ Giá vốn hàng bán:

Giá vốn hàng bán năm 2017: 142.761 triệu đồng, chiếm 88,15% doanh thu thuần; tỷ lệ giá vốn trên doanh thu tăng 1,4% so cùng kỳ (tỷ lệ giá vốn trên doanh thu năm 2016: 86,75%).

- Tỷ lệ lãi gộp: 11,85%, giảm 1,4% so cùng kỳ (13,25%);
- Tỷ suất chi phí trên doanh thu: 8,5% giảm 1,9% so cùng kỳ (10,4%);
- Các khoản chi phí: Tổng các khoản chi phí năm 2017 giảm so với cùng kỳ, trong đó:

- + Chi phí bán hàng giảm 9,5% so cùng kỳ (7.982 triệu đồng).
- + Chi phí trả lãi vay ngân hàng: 403 triệu đồng, tăng 164 triệu đồng so cùng kỳ (239 triệu đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 5.428 triệu đồng, đạt 104,38% so kế hoạch năm 2017 (5.200 triệu đồng), tăng 22,25% so với cùng kỳ (4.440 triệu đồng).

- Lợi nhuận sau thuế: 4.282 triệu đồng, tăng 22,3% so với cùng kỳ (3.516 triệu đồng).

c) Công nợ phải thu: 18.217 triệu đồng giảm 14,47% so đầu năm (21.298 triệu đồng). Trong đó, Nợ phải thu khách hàng 18.139 triệu đồng, giảm 9,33% so đầu năm (20.006 triệu đồng), trong đó nợ phải thu hàng công ty: 16.463 triệu đồng, giảm 10,5% so đầu năm (18.400 triệu đồng), phải thu chi nhánh: 1.676 triệu đồng, tăng 9,2% so đầu năm (1.535 triệu đồng).

d) Công nợ phải trả: 36.631 triệu đồng, giảm 8,91% so đầu năm (40.217 triệu đồng). Trong đó:

Nợ phải trả người bán: 26.703 triệu đồng, tăng 5% so đầu năm (25.432 triệu đồng), trong đó phải trả nguyên liệu sản xuất là 9.757 triệu đồng giảm 5,77% so đầu năm (10.355 triệu đồng); phải trả hàng công ty 5.598 triệu đồng, giảm 13,8% so đầu năm (6.501 triệu đồng); phải trả hàng nguyên liệu nhập khẩu 11.348 triệu đồng, tăng 32,3% so đầu năm (8.576 triệu đồng).

Người mua trả tiền trước: 186 triệu đồng, giảm 77% so đầu năm (808 triệu đồng).

Vay và nợ ngắn hạn: 5.174 triệu đồng, tăng 11,9% so cùng kỳ (4.623 triệu đồng)

đ) Tình hình thu nhập của người lao động

Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017: 11.977 triệu đồng.

Thu nhập tiền lương thực tế bình quân: 8,9 triệu đồng/người/tháng, tăng 9,89% so với cùng kỳ (8,1 triệu đồng) và NSLĐ bình quân: 154,02 triệu đồng/người/năm, tăng 13,53% so với cùng kỳ (135,66 triệu đồng).

- Tiền cơm trưa: bình quân 15.000 đồng/người/ngày, tiền ăn giữa ca ba: 7.500 đồng/người.

2. Kiểm soát các hoạt động khác

- Trong năm 2017, Công ty đã chi khuyến mãi: 429 triệu đồng, giảm 346 triệu đồng so cùng kỳ (775 triệu đồng).

- Nguồn kinh phí: 79,3 triệu đồng, trong đó thuốc phòng chống bão lụt: 59,3 triệu đồng và kinh phí Sở Khoa học công nghệ cấp hỗ trợ Iso: 20 triệu đồng.

III. Một số nội dung khác liên quan tình hình tài chính doanh nghiệp và kiến nghị của Ban Kiểm soát

1. Về tình hình công nợ, đối chiếu xác nhận nợ và kiểm kê hàng hóa tồn kho đến 31/12/2017

a, Công nợ phải thu khách hàng: 18.139 triệu đồng.

Công ty đã đối chiếu xác nhận nợ và lập bảng kê xác nhận nợ phải thu khách hàng, trong 05 khách hàng nợ trên 300 triệu đồng thì có 02 khách hàng nợ trên 1 tỷ đồng, trong đó:

- Công ty Dược phẩm Tín Đức nợ 3.241 triệu đồng
- Công ty TNHH Dược Vạn An Phước nợ 1.101 triệu đồng

b, Công nợ phải trả người bán: 26.703 triệu đồng, tăng 1,02% so cùng kỳ (25.432 triệu đồng).

Công ty có đối chiếu xác nhận nợ hàng hóa mua về bán: **4.548** triệu đồng, có xác nhận nợ 99,65% (4.532 triệu đồng), hàng hóa là nguyên liệu bao bì mua về sản xuất: 9.757 triệu đồng, có xác nhận nợ 100% (9.757 triệu đồng).

Công ty có đối chiếu xác nhận nợ và lập bảng kê xác nhận nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2017, nhưng chưa đầy đủ.

c, Hàng tồn kho: 30.706 triệu đồng, tăng 1.031 triệu đồng so với đầu năm (29.675 triệu đồng), trong đó:

Thành phẩm sản xuất tồn 6.413 triệu đồng, chiếm 20,9 %, tăng 1.442 triệu đồng so với đầu năm (4.791 triệu đồng);

Hàng hóa tồn 3.272 triệu đồng, chiếm 10,6%, giảm 166 triệu đồng so đầu năm (3.438 triệu đồng) trong đó, hàng phòng chống bão lụt: 59,3 triệu đồng);

Nguyên liệu, bao bì tồn: 16.437 triệu đồng, chiếm 53,5%, tăng 3.186 triệu đồng so với đầu năm (13.251 triệu đồng);

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: 2.389 triệu đồng, chiếm 7,8%, giảm 2.648 triệu đồng so với đầu năm (5.037 triệu đồng).

Hàng tồn tại chi nhánh 2.195 triệu đồng, chiếm 7,2% giảm 782 triệu đồng so với đầu năm (2.977 triệu đồng).

2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách

Số phát sinh nộp ngân sách năm 2017 theo số liệu báo cáo: 4.865 triệu đồng, tăng 21,9% so cùng kỳ (3.976 triệu đồng), đạt 176,9% so với KH (KH 2016: 2.740 tr.đồng); Số đã nộp: 5.129 triệu đồng; Số thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp: 112,62 triệu đồng, thuế TNCN : 6.593.891 đ

Thuế GTGT chưa được khấu trừ: 539 triệu đồng.

3. Kiểm tra sổ sách kế toán và đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phòng kế toán đã thực hiện báo cáo tài chính theo chế độ quy định. Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty phản ánh trung thực tình hình tài chính Công ty tính đến thời điểm 31/12/2017, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành.

- Đánh giá kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2017:

Nhìn chung năm 2017, Công ty sử dụng hiệu quả vốn vay, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách đều tăng so với kế hoạch; thu nhập bình quân thực hiện của người lao động tăng đồng thời năng suất lao động bình quân cũng tăng so cùng kỳ.

Tổng tài sản năm 2017 là 67,6 tỷ đồng giảm 2,6 tỷ đồng so năm 2016 (70,2 tỷ đồng); nợ phải trả trên tổng nguồn vốn: 54,1% thấp hơn năm 2016 (57,3%); hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 1,2 lần, thấp hơn năm 2016 (1,3 lần); tỷ suất lợi nhuận 27,33% tăng 23% so với năm 2016 (tỷ suất lợi nhuận năm 2016 22,23%)

IV. Kiến nghị

- Về hàng tồn kho:

Công ty cần có kế hoạch và giải pháp tăng cường tiêu thụ hàng tồn kho do Công ty sản xuất, cân đối nhập mua dự trữ nguyên liệu bao bì, hàng hóa đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất và tiêu thụ, không để lượng hàng tồn lớn, đẩy mạnh tiêu thụ đảm bảo tăng vòng quay hàng hóa tồn kho.

- Về công nợ:

+ Công ty có biện pháp theo dõi thu hồi nợ, thường xuyên đôn đốc thu hồi công nợ đối với những khách hàng có số dư nợ cao, phòng tránh để tồn đọng lâu dẫn đến nợ khó đòi.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty CP Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT Cty CP Dược ĐN;
 - TGD, KTT Cty CP Dược ĐN;
 - Các thành viên BKS;
 - Lưu HS BKS.
- BCKSCPD Năm 2017.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thanh Huyền

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng năm 2018 của HĐQT

Kính thưa: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông

Thông qua báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng năm 2018 của HĐQT

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2017

Kính thưa: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông
Thông qua kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2017 cụ thể như sau:

+ Tổng doanh thu:	161.946.371.491 đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	5.427.589.081 đồng
+ Chia cổ tức 15%/VĐL:	2.978.170.500 đồng
+ Trích các quỹ công ty 25%:	1.070.737.485 đồng
Trong đó:	
• Quỹ đầu tư phát triển: 10%	428.294.994 đồng
• Quỹ khen thưởng : 5%	214.147.497 đồng
• Quỹ phúc lợi: 10%	428.294.994 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc **ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2018.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017

Kính thưa: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông

Thông qua số liệu tại báo cáo của BKS năm 2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
V/v: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông

Thông qua kế hoạch SXKD và chia cổ tức năm 2018 cụ thể như sau:

+ Tổng doanh thu:	200,00 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	6,00 tỷ đồng
+ Chia cổ tức:	12%/VĐL:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2017 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2018

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua

1. Quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2017:

- + Thù lao chủ tịch HĐQT: 5.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên HĐQT: 3.000.000đ/tháng
- + Thù lao Trưởng Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty: 2.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000đ/tháng

2. Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, Phụ trách quản trị Công ty năm 2018:

- + Thù lao chủ tịch HĐQT: 5.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên HĐQT: 3.000.000đ/tháng
- + Thù lao Trưởng Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty: 2.000.000đ/tháng
- + Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000đ/tháng

3. Mức chi thưởng cho HĐQT, BKS, thư ký và ban điều hành năm 2018:

Mức chi thưởng bằng 10% của phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Kính thưa: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
 - Căn cứ vào báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số liệu tại báo cáo tài chính kết thúc năm tài chính tại ngày 31/12/2017 đã được công ty **TNNH HĂNG KIỂM TOÁN AASC** kiểm toán

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty cổ phần dược Đồng Nai trong thời gian qua, Hội đồng quản trị Công ty đã rà soát, xem xét điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ Công ty được quy định chi tiết tại **Phụ lục đính kèm tờ trình này**.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao cho HĐQT Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn

Biên Hòa, ngày 30 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược Đồng Nai
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08/NQ.HĐQT ngày 17 tháng 11 năm 2017 về việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị của bà Nguyễn Thị Ngọc Dung;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị Công ty giới thiệu ông **Nguyễn Hiếu Lộc** đề Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Nhơn